

Số: 08/2024/QĐST-LĐ

T, ngày 17 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 và khoản 1 Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 21/2023/LĐST ngày 21 tháng 11 năm 2023

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Bà **Không Trần Quỳnh T**, sinh năm: 1995

Địa chỉ: **B chung cư P, E N, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.**

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Mai Xuân M**, sinh năm 1978

Địa chỉ: **A tổ E, Khu phố F, thị trấn H, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.**

- Bị đơn: **Công ty Cổ phần G**

Địa chỉ: **Lầu A, B N, Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Vũ Phạm Tuấn A**, sinh năm 1986

Địa chỉ: **3 T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.**

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Nguyên đơn bà **K Trần Quỳnh T** do ông **Mai Xuân M** là người đại diện theo ủy quyền và bị đơn **công ty Cổ phần G** do ông **Vũ Phạm Tuấn A** là người đại diện theo pháp luật cùng thống nhất thoả thuận như sau:

+ **Công ty cổ phần G** và bà **K Trần Quỳnh T** cùng thống nhất chấm dứt hợp đồng lao động số 221111/ZEC-HĐLĐ-KTQT ngày 11/11/2022 ký giữa hai bên.

+ Kể từ ngày quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật, **công ty cổ phần G** phải có trách nhiệm đóng đầy đủ tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp theo quy định pháp luật vào Cơ quan bảo hiểm xã hội có thẩm quyền cho bà **K Trần Quỳnh T** trong thời gian bà **T** làm việc cho **công ty cổ phần G** từ tháng 11/2022 cho đến tháng 04/2023.

+ **Công ty cổ phần G** có trách nhiệm thanh toán cho bà **K Trần Quỳnh T** số tiền 230.237.712 đồng (trong đó tiền lương còn nợ tháng 4/2023 và tháng 5/2023 là

31.391.712 đồng; tiền lương trong khoảng thời gian bà **T** không được làm việc theo hợp đồng lao động từ ngày 01/6/2023 đến hết ngày 10/11/2023 là 05 tháng 10 ngày với mức lương 22.000.000 đồng/tháng, số tiền là 118.461.500 đồng; hai tháng tiền lương do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động là 44.000.000 đồng; tiền do vi phạm thời hạn báo trước 30 ngày số tiền 25.385.000 đồng; trợ cấp thôi việc 11.000.000 đồng)

Thời hạn và phương thức thanh toán cụ thể như sau: Một lần, ngay sau khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng phải chịu lãi suất theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng thời gian và số tiền chậm thi hành án.

Về án phí lao động sơ thẩm: 150.000 đồng (đối với nghĩa vụ nộp tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp) và 5.755.943 đồng (đối với số tiền lương, bồi thường do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động do **công ty cổ phần G** phải trả cho bà **Khổng Trần Quỳnh T**) do **công ty cổ phần G** chịu. Tổng cộng **công ty cổ phần G** phải chịu án phí 5.905.943 đồng.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND Quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- Lưu: VP, hồ sơ (Văn).

**THẨM PHÁN**

**Trần Hương Giang**